TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2026/HS-ST
Ngày: 09-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Cao Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thủy và ông Nguyễn Bá Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Thiều Đình T** - sinh ngày: 25/4/1997; số CCCD: 038097007218; nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thiều Đình L (đã chết) và bà Lê Thị G; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28/7/2025 cho đến nay (có mặt).

2. **Nguyễn Xuân T1** - sinh ngày: 12/8/1993; số CCCD: 038093014350; nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H (đã chết) và bà Vũ Thị C; có vợ là Lê Thị N và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Năm 2023, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/2023/QĐ-TA ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa), chấp hành xong Quyết định vào ngày 16/5/2025; bị bắt tạm giam kể từ ngày 03/9/2025 cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Trương T2 - sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt);

+ Anh Nguyễn Xuân T1 - sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa (có mặt);

+ Anh Lê Duy T3 - sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2025, tổ công tác Công an xã T, tỉnh Thanh Hóa trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa phát hiện Thiều Đình T có hành vi cất giấu 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng dạng cục (nghi là ma túy) bên trong một lớp giấy và một túi nilon trong túi áo bên phải của áo chống nắng T đang mặc trên người. Kiểm tra bên trong ví da để trong túi quần phía sau bên phải T đang mặc, tổ công tác phát hiện 01 (một) túi zip nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 (một) ống nhựa màu đỏ chứa 04 (bốn) viên nén màu đỏ và 01 (một) gói giấy có chứa chất rắn màu trắng dạng cục vụn (nghi là ma túy) cùng số tiền 723.000 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng); ngoài ra, còn phát hiện 01 (một) điện thoại di động Realme C11 màu xám và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng, đều đã qua sử dụng bên trong túi quần bên trái T đang mặc. Thiều Đình T khai nhận toàn bộ viên nén là hồng phiến và các gói chất rắn là H1 mà T mua của một người đàn ông tên T4, trú tại thành phố Hà Nội mang về bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong và tạm giữ những tang vật có liên quan.

Ngoài hành vi bị bắt quả tang như trên thì trước đó, T cũng mua Heroine mang về bán cho người nghiện; cụ thể:

Ngày 26 tháng 7 năm 2025, T liên hệ với T4 qua mạng xã hội Z (tên tài khoản là "Hoang Thu") hỏi mua 01 (một) gói Heroine. T bắt xe khách đi Hà Nội gặp T4 và mua được 01 (một) gói Heroine với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, T bắt xe khách về nhà, chia nhỏ số ma túy đã mua được ra làm 03 (ba) phần. Đến ngày 27 tháng 7 năm 2025, T bán cho Nguyễn Xuân T1 (sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa), Nguyễn Trương T2, sinh năm 1987 và Lê Duy T3, sinh năm 1989 (đều trú tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa) mỗi người một phần với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), tổng thu được 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng); cụ thể:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2025, Nguyễn Trương T2 liên lạc với T qua zalo và đến nhà T mua của T một gói ma túy (H) với giá 300.000 đồng, mang về sử dụng.

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2025, Nguyễn Xuân T1 liên lạc với T qua messenger và đến nhà T mua của T một gói Heroine với giá 300.000 đồng, mang về sử dụng.

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2025, Lê Duy T3 liên lạc với T qua messenger và đến nhà T mua của T một gói Heroine với giá 300.000 đồng, mang về sử dụng.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, T tiếp tục liên hệ với T4 thỏa thuận mua 4.480.000 đồng tiền Heroine và 04 (bốn) viên hồng phiến với giá 320.000 đồng. Sau đó, T bắt xe khách đi đến khu vực cầu B, thành phố Hà Nội gặp T4, đưa cho T4 số tiền 4.800.000 đồng và nhận ma túy từ T4, cất giấu vào người rồi bắt xe khách để về nhà. Khi xe dừng trả khách, T đi bộ đến khu vực thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật như trên.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Thiều Đình T, Cơ quan điều tra không thu giữ gì thêm liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 2766/KL-KTHS ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng cục của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,419g (ba phẩy bốn một chín gam) loại: Heroine.

- 04 (bốn) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,377g (không phẩy ba bảy bảy gam) loại: Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,027g (không phẩy không hai bảy gam) loại: Heroine.

Tổng khối lượng Methamphetamine và H1 đã thu giữ là: 3,823 gam (ba phẩy tám hai ba gam).

Methaphetamine và H1 nằm trong danh mục các chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Qua kiểm tra chiếc điện thoại Realme C11 màu xám đã thu giữ của Thiều Đình T xác định có các tin nhắn với nội dung trao đổi về việc mua bán ma túy giữa T với Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Trương T2 và Lê Duy T3. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập các đối tượng này đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận trong ngày 27/7/2025, mỗi đối tượng đã mua của Thiều Đình T 300.000 đồng ma túy loại Heroine để sử dụng.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Trương T2 là các đối tượng nghiện ma túy và đã bị Tòa án áp dụng biện pháp xử

lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Lê Duy T3 chưa bị xử lý về hành vi này; cụ thể:

Nguyễn Xuân T1 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/2023/QĐ-TA ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa); ngày 16/5/2025, Nguyễn Xuân T1 đã được cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định này. Theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa thì Nguyễn Xuân T1 là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn quản lý từ ngày 17/5/2025 đến ngày 17/5/2027.

Nguyễn Trương T2 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 19/QĐ-TA ngày 14/10/2021 và Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 12/01/2023 về việc giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thanh Hóa); ngày 19/01/2023, T2 được cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc, T2 không trở về địa phương sinh sống nên chính quyền địa phương không lập hồ sơ quản lý sau cai nghiện ma túy đối với T2.

Tại bản Kết luận giám định số 5752/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của V Bộ C1, kết luận:

- Tìm thấy các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Trương T2 gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và các sản phẩm chuyển hóa chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Xuân T1 gửi giám định.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ:

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1, M2;3,249g (ba phẩy hai bốn chín gam) chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1; 03 (ba) viên nén màu đỏ có tổng khối lượng là 0,281g (không phẩy hai tám một gam) và 0,017g (không phẩy không một bảy gam) chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2, là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong theo quy định;

- 01 (một) điện thoại di động Realme C11 màu xám, lắp Sim số 0922.535.855, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng, lắp Sim số 0913.611.430, đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 723.000 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Thanh Hóa bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSKV3 ngày 03 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Thiều Đình T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Xuân T1 về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thiều Đình T, Nguyễn Xuân T1 giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Thiều Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Xuân T1 phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy";

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thiều Đình T từ 08 năm đến 09 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2025;

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2025;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong, bên trong chứa toàn bộ mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định và 02 (hai) bao gói niêm phong đã mở để giám định;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Realme C11 màu xám, đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị cáo Thiều Đình T 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng, đã qua sử dụng;

+ Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) do bị cáo Thiều Đình T phạm tội mà có.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 723.000 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Thiều Đình T để bảo đảm thi hành án.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo thống nhất với luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng sự khoan hồng với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 15 giờ 45 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa, Công an xã T, tỉnh Thanh Hóa phát hiện Thiều Đình T có hành vi cất giấu trong người (túi áo và túi quần) 0,377g (không phẩy ba bảy bảy gam) ma túy loại Methamphetamine và 3,446g (ba phẩy bốn bốn sáu gam) ma túy loại Heroine, mục đích mang về bán kiếm lời.

Ngoài ra, trong ngày 27 tháng 7 năm 2025, ở các thời điểm khác nhau, tại nhà của mình ở thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa, Thiều Đình T đã thực hiện 03 (ba) lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trương T2, Nguyễn Xuân T1, Lê Duy T3 (mỗi lần bán cho một người) mỗi người 01 (một) gói ma túy (H1) với giá là 300.000 đồng. Tổng số tiền T thu được do bán ma túy là 900.000 đồng. Số Heroine mua về, các đối tượng Nguyễn Trương T2, Nguyễn Xuân T1 và Lê Duy T3 đều đã sử dụng hết.

Nguyễn Xuân T1 là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 07/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa, thời hạn quản lý từ ngày 17/5/2025 đến ngày 17/5/2027. Nhưng ngày 27 tháng 7 năm

2025, Nguyễn Xuân T1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine. Tại bản Kết luận giám định số 5752/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của V Bộ C1, kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và các sản phẩm chuyển hóa chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Xuân T1 gửi giám định.

Do đó, hành vi của bị cáo Thiều Đình T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T1 đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Thiều Đình T có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Xuân T1 có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo:

Bị cáo Thiều Đình T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Xuân T1 có nhân thân xấu, không có tiền án nhưng có tiền sự: Đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/2023/QĐ-TA ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa); chấp hành xong quyết định vào ngày 16/5/2025.

Các bị cáo Thiều Đình T, Nguyễn Xuân T1 đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tuyên cho mỗi bị cáo một hình phạt thật nghiêm và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu tại

mục [4] để lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong, bên trong chứa toàn bộ mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định và 02 (hai) bao gói niêm phong đã mở để giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Realme C11 màu xám, đã qua sử dụng, là tài sản hợp pháp của bị cáo Thiều Đình T, được bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng, đã qua sử dụng, là tài sản hợp pháp của bị cáo Thiều Đình T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) do bị cáo Thiều Đình T phạm tội mà có, cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền Việt Nam 723.000 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Thiều Đình T, là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến việc phạm tội. Tuy nhiên, do số tiền truy thu của bị cáo lớn hơn số tiền này nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 723.000 đồng này của bị cáo T để bảo đảm thi hành án.

[7]. Về các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Trương T2 và Lê Duy T3 là những người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng qua xác minh, Nguyễn Trương T2 và Lê Duy T3 đều không thuộc đối tượng theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự, vì vậy hành vi của Nguyễn Trương T2, Lê Duy T3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, Phó Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trương T2 và Lê Duy T3 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên T4, là người bán ma túy cho bị cáo Thiều Đình T tại thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ để xử lý, tuy nhiên thông tin mà bị cáo T cung cấp chưa đủ cơ sở để xác định chính xác người này là ai. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thiều Đình T;

- Điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T1;

- Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

* Tuyên bố:

- Bị cáo Thiều Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Bị cáo Nguyễn Xuân T1 phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

* Xử phạt:

- Bị cáo Thiều Đình T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2025;

- Bị cáo Nguyễn Xuân T1 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 9 năm 2025.

* Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong, bên trong chứa toàn bộ mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định và 02 (hai) bao gói niêm phong đã mở để giám định;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Realme C11 màu xám, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Thiều Đình T 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng, đã qua sử dụng;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) của bị cáo Thiều Đình T. Tiếp tục tạm giữ số tiền 723.000 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng) của bị cáo Thiều Đình T hiện đang trong tài

khoản tạm giữ của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa tại Kho bạc nhà nước khu vực X (theo Phiếu nộp tiền ngày 09/12/2025) để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 12 năm 2025).

* Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo Thiều Đình T, Nguyễn Xuân T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 3 - Thanh Hóa;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Phân trại tạm giam Hà Trung cơ sở 2;
- Phân trại tạm giam Nông Cống cơ sở 2;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Cao Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Thủy **Nguyễn Bá Long** **Lê Cao Cường**